

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Tôi là người hạnh phúc. Tôi đã lấy được người mình yêu, và đó cũng là mối tình đầu. Vì công tác, anh Khang và tôi thường xa nhau. Nhưng tình nghĩa giữa chúng tôi đã giúp tôi đứng vững và hoàn thành nhiệm vụ. Năm 1956, tôi sinh cháu Thắng, năm 1960, sinh cháu Mai.

Chiến tranh chống Mỹ ngày càng ác liệt, tôi phải xa các con đi làm nhiệm vụ, công tác đối ngoại ở xa. Có đồng chí hỏi tôi, để hoàn thành nhiệm vụ nặng nề được Đảng, Nhà nước giao phó, tôi có khó khăn gì nhất? Khó khăn thì không ít, nhiệm vụ được giao luôn cao hơn sức mình. Có lẽ nhiều đồng chí cũng như tôi, trong lúc đất nước đang sôi sục chiến đấu với kẻ thù, không thể từ chối bất kỳ việc gì mà kháng chiến, đất nước đang cần. Nhưng có một khó khăn mà tôi không vượt qua được, mà đành phải hy sinh: đó là việc chăm sóc hai con. Từ hai tuổi chúng đã phải đi nhà trẻ, một tuần mới về nhà một lần, khi mẹ đi vắng có các cậu đưa đón, các cậu bạn thì không được về. Khi các con tôi đã lớn hơn, tôi phải đi vắng hằng năm, phải gửi Thắng và Mai cho trường nội trú. Chiến tranh ác liệt, các cháu lại đi sơ tán với dì. Ba ở quân đội nên cũng không lo được cho các con. Đi công tác xa, nghe bom đạn rơi gần chỗ con ở, tôi lo lắng đến thất lòng, thương các con vô cùng. Đất nước bị chia cắt trong hơn hai mươi năm, tôi cảm thông sâu sắc với các anh, các chị phải xa con dang đẳng, khiến chúng thiếu tình thương và sự dạy dỗ cần thiết. Chiến tranh, biết bao nhiêu người phải hy sinh, còn có lựa chọn nào khác!

Về gia đình, tôi phải nói trước hết về ba tôi. Mẹ tôi mất sớm khi ba tôi mới 42 tuổi. Thương con, lại trong cảnh kháng chiến, ba tôi không đi bước nữa. Bây giờ nghĩ lại, nếu sau ngày ra Bắc, ba tôi có người chăm sóc khi bệnh hoạn trong lúc tất cả chúng tôi đều ở xa, chắc ba tôi đỡ khổ hơn.

Ba tôi là người cương trực. Nghe nói trong cái cách ruộng đất, ông dám đứng ra bảo vệ một số người bị quy chụp oan. Ông cũng là người khỏe mạnh, trước đây công tác ở ngành trắc địa, từng băng rừng, lội suối như không, nhưng có lẽ do bị địch bắt và tra tấn nhiều lần, và sau này làm Trưởng ban Công binh Nam Bộ hoạt động trong rừng sâu, nước độc nên khi lớn tuổi thì đổ bệnh, ba tôi phải nằm bệnh viện hàng nửa năm... Năm 1969, ở Hội nghị Paris về nhận chỉ thị, tôi hết sức đau buồn khi biết tin ba đã nằm viện mấy tháng rồi, người gầy còm, tiều tụy. Tôi ôm lấy ba, nước mắt giàn giụa: “Ba ốm sao không cho con hay?” Ba tôi xúc động trả lời: “Chuyện ba ốm là chuyện nhỏ, việc con làm hiện nay quan trọng hơn.” Thế đó, ba tôi rất thương các con, nhưng lúc nào cũng nghĩ đến việc chung. Ông tự hào là cả gia đình đều tham gia kháng chiến. [...]

Đời tôi, do công tác nên thường xa gia đình, nhưng những người thân yêu của tôi như bao giờ cũng luôn ở cạnh, gần bó và là động lực trong mọi công việc của tôi. Cũng có thể nói tôi có một cuộc đời rất lạ: không thể tách ảnh hưởng và tình thương của gia đình trên mỗi bước đường nhiều nỗi gian truân của mình. Đó là sức mạnh và cũng là hạnh phúc của đời tôi.

(Trích Hồi kí Gia đình, bạn bè và đất nước, Nguyễn Thị Bình, NXB Tri thức, tr.28-30)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Những sự kiện, câu chuyện trong đoạn trích được kể lại từ điểm nhìn của nhân vật nào?

Câu 2. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn: *Nhưng có một khó khăn mà tôi không vượt*

qua được, mà đành phải hy sinh: đó là việc chăm sóc hai con. Từ hai tuổi chúng đã phải đi nhà trẻ, một tuần mới về nhà một lần, khi mẹ đi vắng có các cậu đưa đón, các cậu bạn thì không được về.

Câu 3. Phân tích hiệu quả của yếu tố phi hư cấu được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 4. Nêu thái độ, tình cảm của tác giả được thể hiện trong đoạn trích.

Câu 5. Từ câu trả lời của người ba trong đoạn trích: *Chuyện ba ốm là chuyện nhỏ, việc con làm hiện nay quan trọng hơn*, anh/chị hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa đối với thế hệ trẻ ngày nay và lí giải.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết đoạn văn (*khoảng 200 chữ*) trình bày cảm nhận về nhân vật *tôi* trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm)

Chỉ số vượt qua nghịch cảnh (Adversity Quotient, viết tắt là AQ) do Stoltz đề xuất năm 1997 ở cấp độ khái quát là học thuyết khoa học về bản lĩnh kiên cường của con người; ở cấp độ cụ thể, là đại lượng đo lường mức độ chịu đựng, khả năng đối diện và xoay sở trước nghịch cảnh của con người. Cùng với các lí thuyết về chỉ số thông minh (IQ) và chỉ số thông minh cảm xúc (EQ), “chỉ số AQ” là một thuật ngữ, một tiêu chí không thể thiếu trong vốn từ hiện nay để đo lường sự kiên trì, hiệu quả công việc và sự thành công của một con người.

(Theo Hoàng Mai, *Tạp chí Giáo dục*, ngày 24/7/2024, tr.24)

Từ góc nhìn tuổi trẻ, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (*khoảng 600 chữ*) với chủ đề: Chủ động đối mặt với những thách thức của cuộc sống hiện đại.

----- HẾT -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu; Giám thị không giải thích thêm.

ĐÁP ÁN DÀN Ý THAM KHẢO

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Câu 1

Những sự kiện, câu chuyện trong đoạn trích được kể lại từ điểm nhìn của nhân vật nào?

Trả lời:

Các sự kiện, câu chuyện được kể lại từ **điểm nhìn của nhân vật “tôi”** – cũng chính là tác giả Nguyễn Thị Bình trong hồi kí.

Câu 2

Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn...

Trả lời:

Biện pháp tu từ nổi bật là **liệt kê**.

Tác dụng:

- Cụ thể hóa những thiếu thốn, vất vả, thiệt thòi của hai người con.
- Làm nổi bật nỗi đau, sự day dứt, xót thương của người mẹ khi không thể trực tiếp chăm sóc con.
- Qua đó nhấn mạnh sự hy sinh thầm lặng của người phụ nữ trong chiến tranh.

Câu 3

Phân tích hiệu quả của yếu tố phi hư cấu được sử dụng trong đoạn trích.

Gợi ý trả lời:

Trong đoạn trích, yếu tố phi hư cấu thể hiện qua:

- Tên người thật: Nguyễn Thị Bình, anh Khang, cháu Thắng, cháu Mai...
- Thời gian, sự kiện có thật: năm 1956, năm 1960, năm 1969, Hội nghị Paris, chiến tranh chống Mỹ...
- Lời kể mang tính hồi kí, lời thoại trực tiếp của người cha.

Hiệu quả:

- Làm cho câu chuyện có **tính chân thực, xác thực, đáng tin cậy**.
- Giúp người đọc cảm nhận rõ hơn **bối cảnh lịch sử khốc liệt của chiến tranh**.
- Khắc họa sâu sắc vẻ đẹp của nhân vật “tôi” và người cha: giàu tình yêu thương, giàu đức hi sinh, sống vì việc nước.
- Tăng sức lay động cảm xúc, giúp đoạn trích vừa giàu giá trị lịch sử vừa đậm chất nhân văn.

Câu 4

Nêu thái độ, tình cảm của tác giả được thể hiện trong đoạn trích.

Trả lời:

Đoạn trích thể hiện:

- **Tình yêu thương sâu nặng với gia đình**, đặc biệt là với các con và người cha.
- **Niềm biết ơn, kính trọng và tự hào** về người cha, về gia đình giàu truyền thống cách mạng.
- **Sự cảm thông, chia sẻ** với những mất mát, hi sinh của bao gia đình trong chiến tranh.
- **Tinh thần trách nhiệm cao với đất nước**, sẵn sàng đặt việc chung lên trên hạnh phúc riêng.

Câu 5

Từ câu nói của người ba... hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa đối với thế hệ trẻ ngày nay và lí giải.

Gợi ý trả lời:

Thông điệp:

Người trẻ cần sống có trách nhiệm, biết đặt lợi ích chung và nhiệm vụ lớn lao lên trên sự ích kỉ cá nhân.

Lí giải:

- Câu nói của người cha cho thấy tinh thần **vị tha, hi sinh, luôn hướng tới việc chung**.
- Trong cuộc sống hôm nay, tuổi trẻ không sống thờ ơ, chỉ nghĩ cho bản thân mà cần có ý thức với gia đình, cộng đồng, đất nước.
- Khi biết sống trách nhiệm, con người sẽ trưởng thành hơn, bản lĩnh hơn và tạo ra giá trị tích cực cho xã hội.
- Tuy nhiên, đặt việc chung lên trên không có nghĩa là vô tâm với người thân, mà là biết cân bằng, biết lựa chọn điều quan trọng trong từng hoàn cảnh.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày cảm nhận về nhân vật “tôi” trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

Dàn ý đoạn văn

1. Mở đoạn

Giới thiệu nhân vật “tôi” trong đoạn trích là hình ảnh tiêu biểu của người phụ nữ Việt Nam thời chiến: giàu tình yêu thương, bản lĩnh, trách nhiệm.

2. Thân đoạn

Làm rõ các vẻ đẹp của nhân vật “tôi”:

- Là người **mẹ giàu tình thương con**: luôn đau đáu, xót xa, lo lắng khi phải xa con, không thể trực tiếp chăm sóc con.
- Là người **vợ, người con giàu tình nghĩa**: yêu thương chồng, kính trọng, biết ơn cha.
- Là người **chiến sĩ cách mạng có trách nhiệm lớn lao**: sẵn sàng gác lại hạnh phúc riêng để hoàn thành nhiệm vụ với đất nước.
- Ở nhân vật “tôi” có sự hòa quyện đẹp đẽ giữa **tình cảm gia đình** và **lí tưởng cách mạng**.
- Nhân vật gọi cho người đọc niềm trân trọng về những con người đã âm thầm hi sinh cho dân tộc.

3. Kết đoạn

Khẳng định: nhân vật “tôi” là hình tượng đẹp, giàu sức lay động; qua đó giúp người đọc thêm biết ơn thế hệ đi trước.

Đoạn văn mẫu tham khảo

Nhân vật “tôi” trong đoạn trích để lại trong người đọc nhiều xúc động và trân trọng. Trước hết, đó là một người phụ nữ giàu tình yêu thương gia đình. Dù bận công tác, thường xuyên xa chồng, xa con, bà vẫn luôn đau đáu nỗi nhớ thương, lo lắng cho các con đến “thất lòng” khi nghe bom đạn rơi gần nơi con ở. Nhưng vượt lên trên nỗi niềm riêng ấy, nhân vật “tôi” còn hiện lên là một người chiến sĩ cách mạng đầy bản lĩnh và trách nhiệm. Trong hoàn cảnh đất nước bị chiến tranh chia cắt, bà sẵn sàng chấp nhận hi sinh hạnh phúc riêng để hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao phó. Ở nhân vật này, người đọc còn cảm nhận được sự trân trọng, biết ơn và tự hào đối với người cha giàu lòng hi sinh, luôn nghĩ đến việc chung. Như vậy, nhân vật “tôi” là hình ảnh tiêu biểu cho thế hệ phụ nữ Việt Nam thời chiến: vừa giàu tình cảm gia đình, vừa kiên cường, tận tụy với đất nước. Hình tượng ấy khiến ta thêm cảm phục và biết ơn những con người đã âm thầm hi sinh vì độc lập dân tộc.

Câu 2 (4,0 điểm)

Từ góc nhìn tuổi trẻ, viết bài văn nghị luận khoảng 600 chữ với chủ đề: **Chủ động đối mặt với những thách thức của cuộc sống hiện đại.**

Dàn ý chi tiết

1. Mở bài

- Cuộc sống hiện đại mở ra nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít áp lực, khó khăn, thách thức.
- Với tuổi trẻ, việc **chủ động đối mặt với thách thức** là thái độ sống cần thiết để trưởng thành và khẳng định giá trị bản thân.

2. Thân bài

a. Giải thích

- **Thách thức của cuộc sống hiện đại:** áp lực học tập, công việc, cạnh tranh, biến động xã hội, công nghệ, thông tin nhiễu loạn, khủng hoảng tinh thần, cảm dỗ vật chất...
- **Chủ động đối mặt** là không né tránh, không đổ lỗi, dám nhìn thẳng vào khó khăn, tìm cách thích nghi, vượt qua và hoàn thiện bản thân.

b. Vì sao người trẻ cần chủ động đối mặt với thách thức?

- Thách thức là điều **không thể tránh khỏi** trong cuộc sống.
- Đối mặt với thách thức giúp con người:
 - o rèn bản lĩnh, ý chí, nghị lực;
 - o tích lũy kinh nghiệm;
 - o khám phá năng lực của bản thân;

o trưởng thành và tiến gần hơn đến thành công.

- Người trẻ sống chủ động sẽ không bị tụt hậu trước sự thay đổi nhanh chóng của thời đại.

c. Biểu hiện của tinh thần chủ động đối mặt với thách thức

- Có mục tiêu sống rõ ràng, ý thức học tập và rèn luyện.
- Dám bước ra khỏi vùng an toàn.
- Biết thích nghi với sự đổi mới của công nghệ, tri thức, môi trường sống.
- Khi gặp thất bại không chán nản buông xuôi mà biết đứng dậy, điều chỉnh bản thân.
- Biết tìm kiếm sự hỗ trợ đúng lúc nhưng không ỷ lại.

d. Bàn luận mở rộng

- Phê phán một bộ phận người trẻ:

- o ngại khó, ngại khổ;
- o sống thụ động, dễ bỏ cuộc;
- o đắm chìm trong mạng xã hội, hưởng thụ, thiếu mục tiêu;
- o gặp trở ngại nhỏ đã bi quan, than vãn, đổ lỗi.

• Nếu không dám đối mặt với thách thức, con người dễ đánh mất cơ hội phát triển và trở nên yếu đuối trước cuộc đời.

e. Bài học nhận thức và hành động

- Cần rèn luyện bản lĩnh, ý chí, tinh thần tự học.
- Trang bị tri thức, kỹ năng sống, kỹ năng công nghệ, khả năng thích nghi.
- Giữ tinh thần lạc quan, dám thử, dám sai, dám sửa.
- Sống có kỉ luật, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.
- Biến thách thức thành động lực để hoàn thiện mình.

3. Kết bài

• Khẳng định: chủ động đối mặt với những thách thức của cuộc sống hiện đại là phẩm chất rất cần ở tuổi trẻ hôm nay.

- Mỗi người trẻ hãy coi khó khăn là cơ hội để rèn bản lĩnh, vươn lên và tạo dựng tương lai có ý nghĩa.

Bài văn mẫu tham khảo

Trong dòng chảy gấp gáp của cuộc sống hiện đại, con người, đặc biệt là tuổi trẻ, đang đứng trước rất nhiều cơ hội nhưng cũng phải đối diện với không ít thử thách. Đó có thể là áp lực học tập, công việc, sự cạnh tranh khốc liệt, sự thay đổi không ngừng của công nghệ, hay những khủng hoảng tinh thần âm thầm nảy sinh trong đời sống. Chính vì vậy, chủ động đối mặt với những thách thức của cuộc sống hiện đại không chỉ là một lựa chọn, mà còn là yêu cầu cần thiết để người trẻ trưởng thành và khẳng định giá trị bản thân.

Thách thức là những khó khăn, trở ngại, áp lực mà con người phải vượt qua trong hành trình sống. Còn chủ động đối mặt là thái độ dám nhìn thẳng vào khó khăn, không trốn tránh, không đầu hàng, biết tìm giải pháp để thích nghi và vươn lên. Với tuổi trẻ, đây là biểu hiện của bản lĩnh, của tinh thần trách nhiệm và khát vọng phát triển.

Sở dĩ người trẻ cần chủ động đối mặt với thách thức vì khó khăn là điều không thể tránh khỏi trong cuộc đời. Không ai có thể trưởng thành trong sự dễ dãi và bằng phẳng. Chính nghịch cảnh, áp lực và thử thách là môi trường để con người rèn ý chí, tích lũy kinh nghiệm và nhận ra năng lực thực sự của mình. Một học sinh dám đối mặt với điểm yếu sẽ nỗ lực học tập để tiến bộ. Một người trẻ dám đối diện với thất bại sẽ học được cách đứng dậy sau vấp ngã. Một công dân trẻ biết nhìn thẳng vào biến động của thời đại sẽ chủ động trau dồi kiến thức, làm mới bản thân để không bị bỏ lại phía sau. Có thể nói, thách thức không chỉ là vật cản mà còn là phép thử cho bản lĩnh và là bậc thang để con người vươn cao hơn.

Trong thực tế, tinh thần chủ động đối mặt với thách thức được thể hiện ở nhiều phương diện. Đó là người trẻ biết xác định mục tiêu học tập, lao động rõ ràng; dám bước ra khỏi vùng an toàn; không ngại học hỏi cái mới; không sợ thất bại; khi gặp khó khăn thì bình tĩnh tìm nguyên nhân và giải pháp. Đó còn là khả năng thích nghi nhanh với môi trường sống, với yêu cầu hội nhập, với áp lực của cuộc sống thành thị và nhịp sống biến động từng ngày. Người trẻ chủ động không ngồi chờ may mắn mà tự tạo ra cơ hội cho mình bằng nỗ lực, ý chí và tinh thần cầu tiến.

Tuy nhiên, trong xã hội hiện nay vẫn có một bộ phận người trẻ sống thụ động, ngại khó, ngại khổ, dễ nản lòng khi gặp trở ngại. Có người mải mê với mạng xã hội, chạy theo hưởng thụ, sống thiếu mục tiêu, thiếu kỉ luật. Có người chỉ cần vấp ngã một lần đã buông xuôi, đổ lỗi cho hoàn cảnh. Lối sống ấy khiến con người yếu đuối hơn, đánh mất nhiều cơ hội tốt đẹp và khó có thể thích nghi với cuộc sống hiện đại đầy cạnh tranh.

Từ đó, mỗi người trẻ cần rút ra cho mình những bài học thiết thực. Trước hết phải rèn luyện bản lĩnh, ý chí và tinh thần tự học. Bên cạnh đó, cần tích cực trang bị tri thức, kĩ năng sống, kĩ năng công nghệ và khả năng thích nghi với sự thay đổi. Đồng thời, cần giữ thái độ sống lạc quan, dám thử, dám sai, dám sửa và luôn có trách nhiệm với chính mình. Khi biết biến khó khăn thành động lực, con người sẽ mạnh mẽ hơn sau mỗi lần vượt qua thử thách.

Cuộc sống hiện đại sẽ còn đặt ra nhiều vấn đề mới, nhiều áp lực mới, nhiều thách thức mới. Nhưng tuổi trẻ là quãng thời gian đẹp nhất để dần thân, để học hỏi, để tôi luyện bản thân. Vì vậy, mỗi người trẻ hãy chủ động đối mặt với thách thức bằng ý chí, trí tuệ và niềm tin. Chỉ khi dám vượt qua khó khăn, con người mới thật sự trưởng thành và chạm tới những giá trị tốt đẹp của cuộc sống.